

Số: 146 /QĐ-BCĐ

Kiên Giang, ngày 01 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN LỢI THỦY SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 ngày 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 1202/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 226/TTr-SNNPTNT ngày 06/6/2022.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và PTNT- Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

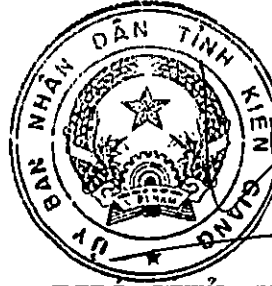
Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban ngành cấp tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên Ban Chỉ đạo Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *T. Thọ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ngành TV BCĐ tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- LĐVP, Phòng: KT, KGVX và TH;
- Lưu: VT, tvhung.

TRƯỞNG BAN



lal

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH

Lê Quốc Anh



UBND TỈNH KIÊN GIANG
BCĐ BẢO VỆ & NLTS TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 146 /QĐ-UBND ngày 01/ 7/2022 của Ban
Chỉ đạo Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, mối quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (Ban Chỉ đạo).

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo

Trưởng, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình được giao, có trách nhiệm tham mưu cho Ban Chỉ đạo chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Giao nhiệm vụ và quyền hạn cho các cơ quan, đơn vị thay cho việc giao nhiệm vụ, quyền hạn thành viên Ban Chỉ đạo là đại diện cơ quan, đơn vị đó tham gia Ban Chỉ đạo.

Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; thành viên Ban Chỉ đạo khi chuyển công tác hoặc lý do nào đó, không thể tiếp tục tham gia Ban Chỉ đạo, thì thành viên hoặc cơ quan, đơn vị đề xuất người thay thế để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ.

Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND tỉnh. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được cấp từ ngân sách nhà nước và sử dụng tài khoản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để giao dịch.

Điều 3. Thông tin liên hệ với cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- Địa chỉ: số 09, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Điện thoại: 02973 812445 fax: 02973 812417

- Email: snnptnt@kiengiang.gov.vn



Chương II

CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Chức năng

Tham mưu, giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tổ chức khai thác thủy sản nâng cao nhận thức và thực hiện nghiêm Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017; các văn bản dưới Luật Thủy sản; các văn bản UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh có liên quan đến bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương và các tỉnh tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác thủy sản trên biển, trong nội đồng nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm về quản lý hoạt động khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án, đề án về điều tra, đánh giá nguồn lợi vùng biển, nội đồng; các chương trình, dự án về bảo tồn, phục hồi và tái tạo nguồn lợi thủy sản.

- Chỉ đạo lực lượng Quân sự, Công an, Bộ đội Biên phòng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các huyện, thành phố tổ chức tuần tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các đối tượng buôn bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản và các hoạt động vi phạm quy định về quản lý khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Chỉ đạo xây dựng và thẩm định các kế hoạch, đề án, dự án, chương trình, quy định để cụ thể hoá Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định Chính phủ có liên quan đến chính sách phát triển khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, trước khi cơ quan chuyên môn trình Ủy ban Nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện Quyết định số 1651/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Dự án Điều tra các nghề khai thác vùng biển ven bờ và vùng lộng biển Kiên Giang, đề xuất sắp xếp lại cơ cấu nghề khai thác thủy sản tỉnh Kiên Giang. Áp dụng khoa học công nghệ để giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm sau thu hoạch và hiệu quả kinh tế trong khai thác hải sản.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TRƯỞNG, PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO VÀ CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 6. Trưởng Ban Chỉ đạo

- Phụ trách chung về công tác chỉ đạo thực hiện chức năng và nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện Quyết định của Thủ tướng, Nghị định của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh có liên quan đến khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Chỉ đạo công tác quản lý tàu cá theo phân cấp; sắp xếp lại cơ cấu nghề khai thác; bảo tồn và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

Điều 7. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

- Chịu trách nhiệm đảm bảo các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo; có trách nhiệm tham mưu, phối hợp, theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo.

- Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo ký các văn bản triệu tập các thành viên Ban Chỉ đạo dự họp; báo cáo kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo; kết quả thực hiện chỉ đạo, kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo. Giải quyết các công việc thuộc quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo khi được uỷ quyền.

- Đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo và hoạt động Ban Chỉ đạo cấp huyện thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức các cuộc họp Ban Chỉ đạo theo định kỳ và đột xuất.

- Chỉ đạo xây dựng, quản lý, sử dụng kinh phí được ngân sách cấp theo đúng quy định.

Điều 8. Các thành viên Ban Chỉ đạo.

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chỉ đạo các lực lượng Quân đội phối hợp với các lực lượng Công an, Biên phòng, Quản lý thị trường, Chi cục Kiểm ngư, Chi cục Thủy sản, Ban Quản lý cảng cá, Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, xử lý các đối tượng buôn bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản.

2. Công an tỉnh

Chỉ đạo, phân công lực lượng phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm về buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất nổ, xung điện, chất độc trên đất liền và các phương tiện thủy nội địa, tàu cá.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Trực tiếp chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý, bảo vệ chủ quyền, giữ gìn an ninh trật tự trên vùng biển Kiên Giang.

4. Sở Tư pháp

Thẩm định tính hợp pháp, hợp lý các văn bản có liên quan đến hoạt động khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong xử phạt hành chính về các hành vi vi phạm Luật Thủy sản.

5. Sở Công Thương

Quản lý chặt chẽ, ngăn chặn các loại thuốc nổ, kíp nổ, dây cháy chậm rò rỉ ra ngoài thị trường.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Trực tiếp phụ trách công tác tuyên truyền của Ban Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến các qui định của pháp luật trong lĩnh vực thủy sản.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Xác định các nhiệm vụ khoa học công nghệ áp dụng vào lĩnh vực bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lợi thủy sản.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu đề xuất cho UBND tỉnh về chủ trương đầu tư đối với các dự án nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sở, ban ngành có liên quan cân đối, bố trí vốn đầu tư cho các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cảng cá, phương tiện kiểm ngư trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

9. Sở Tài chính

Tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh cân đối, bố trí vốn thực hiện các đề án, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tham gia với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện đề án, dự án bảo vệ đang dạ sinh học và môi trường sống các loài thủy sinh.

Đánh giá tác động các dự án đầu tư đến môi trường, sinh thái, các loài thủy sản.

11. Sở Giao thông vận tải

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý hoạt động tàu cá để bảo đảm an toàn cho người và tàu cá trong mùa mưa bão.

12. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện phóng sự, đưa tin việc đánh bắt thủy sản bằng chất nổ, xung điện, chất độc và các hành

vi đánh bắt bất hợp pháp nhằm nâng cao ý thức bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo vệ môi trường sinh thái cho cộng đồng ngư dân.

13. Các tổ chức đoàn thể chính trị- xã hội, nghề nghiệp

Chỉ đạo theo hệ thống, lồng ghép các nội dung tuyên truyền pháp luật về lĩnh vực thủy sản vào chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm, đồng thời trực tiếp tham gia cùng các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền theo nhóm đối tượng phù hợp, tạo sự đồng thuận thống nhất cao trong quần chúng nhân dân.

14. Các Vườn Quốc gia U Minh Thượng, Vườn Quốc gia Phú Quốc

Xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường sống các loài thủy sản trong Vườn được giao quản lý.

15. Các đơn vị, phòng, ban trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện tốt vị trí, vai trò là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo, phối hợp, tổ chức thực tốt nhiệm vụ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

16. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo, kiểm tra việc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp với các thành viên khác trong Ban Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản cho cán bộ và Nhân dân địa phương; phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản trên địa bàn quản lý.

17. Thư ký Ban Chỉ đạo

Giúp Ban Chỉ đạo theo dõi cập nhật thông tin, tổng hợp số liệu báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị tài liệu, ghi biên bản, dự thảo thông báo kết quả các kỳ họp của Ban Chỉ đạo.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, MỐI QUAN HỆ PHỐI HỢP CÔNG TÁC

Điều 9. Bộ máy giúp việc và chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Bộ máy giúp việc cho Ban Chỉ đạo là các cơ quan sau đây:

- Văn phòng Sở; Phòng Kế hoạch- Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chi cục Thủy sản.

2. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo được quy định như sau:



- Ban Chỉ đạo họp thường kỳ 02 lần trong năm, trường hợp cần họp đột xuất do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập.

- Giữa kỳ họp, Thường trực Ban Chỉ đạo triển khai việc đôn đốc, kiểm tra và giải quyết các công việc liên quan đến kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chung của tỉnh và của các ngành, địa phương. Thường trực Ban Chỉ đạo phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị chương trình, nội dung và tài liệu phục vụ các kỳ họp.

- Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện báo cáo định kỳ vào ngày 20 tháng cuối quý.

Điều 10. Mọi quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Đối với các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan: có trách nhiệm phối hợp, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn xây dựng kế hoạch hoạt động và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo giao.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 11. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm quy chế này. Theo dõi, tổng hợp những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung để phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét quyết định.

Điều 12. Cơ quan thường trực Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nghiêm quy chế này; hàng năm tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các quyết định khen thưởng, kỷ luật phù hợp trong tổ chức thực hiện.

Ban Chỉ đạo huyện, thành phố căn cứ Quy chế này để xây dựng và ban hành quy chế làm việc của địa phương./.

